**Tiết 49. NGHỊ LUẬN TRONG VĂN BẢN TỰ SỰ**

**I- MỤC TIÊU:**

***1. Kiến thức:***

- Mở rộng kiến thức về văn bản tự sự đã học, yếu tố nghị luận trong văn bản tự sự.

- Hiểu được mục đích sử dụng yếu tố n

ghị luận trong văn bản tự sự.

- Biết cách sử dụng yếu tố nghị luận trong bài văn tự sự.

- Hiểu tác dụng của yếu tố nghị luận trong văn bản tự sự

***2. Kĩ năng:***

- Nghị luận trong khi làm văn tự sự.

- Phân tích được các yếu tố nghị luận trong một văn bản tự sự cụ thể.

***3. Thái độ:***

- Tôn trọng yếu tố nghị luận trong khi viết văn bản tự sự hay kể chuyện bằng lời.

**II- PHƯƠNG PHÁP:**

- Hỏi- đáp, gợi tìm, phân tích, thực hành, tổng hợp.

**III- CHUẨN BỊ:**

***1.GV:*** GA, SGK,SGV, chương trình giảm tải, chuẩn KTKN…

***2. HS:*** Bài chuẩn bị, SGK.

**IV- ĐỊNH HƯỚNG NĂNG LỰC VÀ BẢNG MÔ TẢ:**

***1.Năng lực cần đạt:***

**-** Cảm thụ thẩm mĩ, giao tiếp tiếng Việt ( nghe, đọc, viết), hợp tác.

***2. Bảng mô tả mức độ yêu cầu:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng cấp độ thấp** | **Vận dụng cấp độ cao** |
| - **Nhớ** các đặc điểm của yếu tố nghị luận trong văn tự sự.  - **Nhận ra** đặc điểm của các cách lập ý trong bài yếu tố nghị luận trong văn bản tự sự. | - **Chỉ ra** được các yếu tố nghị luận trong văn bản tự sự.  - **Phát hiện** được các đặc điểm về bố cục, cách lập ý, cách thức xây dựng đoạn văn trong một văn bản tự sự có sử dụng yếu tố nghị luận. | - **Biết phân tích, lí giải so sánh** về tác dụng của các yếu tố nghị luận trong văn bản tự sự.  - **Biết viết** **đoạn văn** tự sự kết hợp yếu tố nghị luận. | - **Biết viết bài văn** tự sự trong sự tích hợp với các phương thức biểu đạt nghị luận. |

**V- TIẾN TRÌNH BÀI DẠY:**

***A . Khởi động***:*( 1 phút )*

? Miêu tả trong văn bản tự sự có tác dụng gì? Cho ví dụ minh họa?

( Trong văn tự sự, yếu tố miêu tả chi tiết về cảnh vật, nhân vật, sự việc có tác dụng làm cho câu chuyện hấp dẫn, gợi cảm và sinh động. )

- GV dẫn dắt vào bài mới.

***B . Hoạt động hình thành kiến thức:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Hoạt động của GV*** | ***HĐ của HS*** | ***Nội dung*** |
| **\* Hoạt động 1***(18 -19 phút)*  ? Nghị luận là gì?  \* Y/c HS đọc ngữ liệu 1.a  ? Tìm những câu có tính chất NL ?  ? Lời NL này của ai? Về vấn đề gì?  ? Để bảo vệ quan điểm đó, ông giáo đã lập luận theo một trình tự ntn?  ? Về hình thức, các câu trong đoạn trích a) ntn?  ? Yếu tố NL này có tác dụng gì trong đoạn văn?  \*Y/c HS đọc ngữ liệu 1.b  ? Tìm những câu NL?  (?) Đoạn trích là lời NL của ai? Về vấn đề gì?  ? Để làm rõ luận điểm, các nhân vật đã đưa ra luận cứ và lập luận ntn?  (?) Vì sao nàng Kiều lại khen Hoạn Th­ư “Khôn ngoan đến mực nói năng phải lời”?  (?) Nhận xét gì về những từ ngữ và các câu văn th­ường dùng khi nghị luận?  (?)Trong văn tự sự, người ta thường NL bằng cách nào?  ? Nội dung đó được diễn đạt ntn ?  **\*Hoạt động 2***(19 -20 phút)*  (?) Lời kể trong đoạn trích “Lão Hạc” là lời của ai ?  (?) Ngư­ời ấy đang thuyết phục ai điều gì ?  (?) Để đi đến kết luận ấy ông giáo đã đư­a ra những lí lẽ nào?  - GV hướng dẫn  - GV hướng dẫn | - NL là nêu lí lẽ, dẫn chứng để bảo vệ 1 quan điểm, 1 tư tưởng nào đó.  - Đọc .  “ Đối với...không nỡ giận”    - Suy nghĩ nội tâm của ông giáo. Về vấn đề: “vợ mình không ác” để “ chỉ buồn chứ ko nỡ giận”.  - *Nêu vấn đề:* “nếu ta...với họ”  - *Phát triển vấn đề:* “Vợ tôi... quá khổ”  - *Kết thúc vấn đề*:” Tôi biết vậy... không nỡ giận”.  - Có sử dụng nhiều cặp quan hệ từ: Nếu-thì, vì-nên.  ( Các câu hô ứng thể hiện phán đoán ).  - Hợp với tính cách ông giáo- Một người trí thức, nhân hậu luôn trăn trở về cách sống, cách nhìn người, nhìn đời.  - Đọc  - HS tìm.  - Cuộc đối thoại giữa Kiều và Hoạn Th­ư diễn ra dưới hình thức NL.  Về v/đề Kiều buộc tội Hoạn Thư, còn Hoạn Thư tự bào chữa cho mình.(như 1 phiên tòa).  - Lập luận của Kiều: Sau lời chào mỉa mai là lời đay nghiến: “Gieo gió ắt gặt bão”  - Hoạn Thư biện minh­:  1. Tôi là đàn bà, ghen là chuyện thư­ờng tình.  2. Kể công (tôi đối xử tốt với cô).  3. Tâng bốc: Dẫu vậy tôi cũng rất kính yêu cô.  4. Tôi với cô đều cảnh chồng chung – chư­a chắc ai nh­ường cho ai.  5. Tôi trông chờ vào sự khoan dung của cô.  - Kiều nhận định : - Hoạn Thư­ lập luận xuất sắc, khôn ngoan, đưa Kiều vào tình thế khó xử, Kiều tha bổng Hoạn Thư­  \* Sử dụng các kiểu câu:  - Câu khẳng định “ Mấy mặt- mấy gan, càng…càng”, ai chiều-cho ai”  -Nêu ý kiến, nhận xét, lí lẽ và dẫn chứng.  -Diễn đạt bằng cách lập luận.  - HS hoạt động độc lập  - HS hoạt động nhóm  + Nhóm 1,2,3: ***Bài tập 2***  - HS hoạt động nhóm  + Nhóm 4,5,6: ***Bài tập 3*** | **I/Tìm hiểu yếu tố nghị luận trong văn bản tự sự.**    - Trong văn bản tự sự, ta nghị luận bằng cách nêu ý kiến, nhận xét, lý lẽ và dẫn chứng. – - Nội dung đó được diễn đạt bằng hình thức lập luận, làm cho câu chuyện thêm phần triết lý.  **II/Luyện tập**:  ***Bài tập 1***.  - Lời kể và lời của ông giáo.  Thuyết phục chính mình (đối thoại ngầm).  **+ *Nêu vấn đề*** : Nếu ta không cố tìm hiểu những ngư­ời xung  quanh ta luôn có cớ tàn nhẫn với họ.  + ***Phát triển vấn đề***: Vợ tôi không ác như­ng thị tàn nhẫn là vì thị quá khổ.  - Khi ng­ười ta đau chân…quanh ta luôn có cớ tàn nhẫn với họ.  Phát triển vấn đề: Vợ tôi không ác như­ng thị tàn nhẫn là vì thị quá khổ.  - Khi ng­ười ta đau chân…  - Khi ng­ười ta quá khổ.  + ***Kết thúc vấn đề***: …tôi chỉ buồn…không giận.  ***Bài tập 2:*** Viết đoạn văn kể lại buổi sinh hoạt lớp, ở đó em đã phát biểu ý kiến chứng minh Mạnh là ngư­ời tốt.  ***Bài tập 3***.  - Trên đ­ường về mẹ con Hồng trò chuyện với nhau rất nhiều. Hãy tư­ởng tư­ợng, ghi lại câu chuyện đó( trong đó có sử dụng yêu tố nghị luận ). |

***C. Củng cố:*** *(3-4phút)* HS đọc ghi nhớ

***D. Hướng dẫn về nhà****(1 -2 phút)*

- Phân tích vai trò của các yếu tố miêu tả và nghị luận trong đoạn văn tự sự cụ thể

- Chuẩn bị: “*Đoàn thuyền đánh cá*”.

***E. Nội dung bổ sung:***

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

-----------------\*\*\*\*\*----------------

*( Tiết 50 soạn chung với tiết 51- tuần 11 )*